

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

*Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 101-NQ/BCSD ngày 22/01/2025 của Ban Cán sự đảng Bộ Xây dựng về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 của ngành Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Kế hoạch - Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và các phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội, Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT, Vụ KHTC (N2b).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Sinh**



**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**của ngành Xây dựng về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 58 /QĐ-BXD ngày 22/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025. Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Nghị quyết nêu trên, Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng như sau:

**I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tập trung hoàn thiện thể chế pháp luật; tiếp tục tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, tháo gỡ các điểm nghẽn, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.**

1.1. Vụ Pháp chế và các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ theo chức năng, nhiệm vụ:

a) Tiếp tục quán triệt và thể chế hóa kịp thời, chính xác, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng trong Văn kiện Đại hội XIII; các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 11/KH-TW ngày 28/11/2022 thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW.

b) Đổi mới tư duy trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, ưu tiên tập trung soạn thảo các dự án luật trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, các văn bản quy định chi tiết luật được giao chủ trì soạn thảo có thời hạn trình trong năm 2025, văn bản trong Chương trình công tác năm 2024 được lùi thời hạn trình sang năm 2025, trọng tâm là: Luật Cấp, thoát nước, Luật Quản lý phát triển đô thị, Nghị định quy định chi tiết Luật Thủ đô quy định về quản lý, sử dụng không gian ngầm, Nghị định về quản lý cây xanh, công viên đô thị, các văn bản quy định chi tiết Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 8.

c) Tăng cường công tác rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời đánh giá tác động của luật, cơ chế chính sách đã ban hành; phát hiện những vướng mắc, bất cập, chủ động

đề xuất sửa đổi, bổ sung. Tiếp tục nghiên cứu, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật của người dân, doanh nghiệp và cơ quan thực thi pháp luật.

#### 1.2. Các đơn vị hành chính theo chức năng, nhiệm vụ:

a) Tập trung phổ biến, triển khai, theo dõi việc thi hành các Luật Nhà ở năm 2023, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023, Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, hướng dẫn thi hành pháp luật, việc thực hiện các quy định pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, đặc biệt chú trọng kiểm tra việc triển khai các nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền cho địa phương, gắn với việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, tháo gỡ các điểm nghẽn, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

c) Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, đẩy mạnh cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa và triển khai hiệu quả Cổng thông tin một cửa quốc gia. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước để nâng cao chất lượng quy định thủ tục hành chính và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

d) Tổ chức các hoạt động truyền thông về cải thiện môi trường kinh doanh; đối thoại với người dân, doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt các phản hồi chính sách và giải quyết các khó khăn, vướng mắc; đổi mới việc tiếp nhận thông tin, phản ánh của doanh nghiệp và các nhà đầu tư tại Bộ để phòng ngừa các tranh chấp về thương mại và đầu tư. Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra tuân theo pháp luật, dân chủ, công khai, khách quan, kịp thời, chính xác; không làm cản trở hoạt động bình thường của đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

#### 1.3. Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm thông tin, Thanh tra Bộ và các đơn vị liên quan giải quyết thủ tục hành chính:

Triển khai Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 và tiếp tục thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030. Tổ chức cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ để nâng cao hiệu quả thực thi công vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ công.

#### 1.4. Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, Cục Quản lý hoạt động xây dựng và các đơn vị liên quan chuyên môn, đơn vị giải quyết TTHC:

a) Thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Bộ. Tập trung thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC phục vụ kết nối, đồng bộ với kho dữ liệu kết quả giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thường xuyên rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy

trình thủ tục hành chính đảm bảo chuẩn hóa thành phần hồ sơ để sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa và trả kết quả giải quyết TTHC dưới dạng điện tử.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/05/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025 và Đề án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

**2. Tập trung triển khai công tác phát triển nhà ở xã hội, trọng tâm là triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”. Chú trọng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để phục hồi và phát triển ổn định, lành mạnh, bền vững thị trường bất động sản.**

Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương:

a) Tổ chức triển khai Quyết định số 927/QĐ-TTg ngày 30/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới và Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2023 - 2025. Kịp thời ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, ngập lụt theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 sau khi được phê duyệt.

b) Tập trung thúc đẩy các dự án nhà ở xã hội, nhà lưu trú cho công nhân khu công nghiệp, chính sách hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công với cách mạng thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030". Phấn đấu đến hết năm 2025, hoàn thành đầu tư xây dựng trên khoảng 100 nghìn căn nhà ở xã hội.

c) Tập trung thúc đẩy các dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư gắn với cải tạo, chỉnh trang đô thị tại các đô thị lớn trên cả nước, đảm bảo cuộc sống ổn định cho người dân sinh sống tại các nhà chung cư cũ.

d) Tiếp tục triển khai một số nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 và Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ. Thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản cho các địa phương, doanh nghiệp.

đ) Đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, cân đối lại cung cầu, cơ cấu sản phẩm thị trường bất động sản, tăng nguồn cung, nhất là nguồn cung nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập trung bình, thu nhập thấp.

e) Hoàn thiện, duy trì cập nhật dữ liệu thường xuyên lên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản. Thường xuyên theo sát diễn biến tình hình thị trường bất động sản, tăng cường công tác thông tin dự báo, kịp thời có giải pháp ứng phó khi thị trường có biến động bất thường, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh.

### **3. Tập trung cho công tác quy hoạch và quản lý phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị; đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hóa và kinh tế đô thị.**

3.1. Vụ Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì, phối hợp Cục Phát triển đô thị, Cục Hạ tầng kỹ thuật và Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc các địa phương:

a) Tổ chức thẩm định các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và nông thôn, theo trách nhiệm, thẩm quyền; cho ý kiến bằng văn bản đối với các quy hoạch đô thị và nông thôn (quy hoạch xây dựng) theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn để cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chỉ đạo, đôn đốc việc lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và nông thôn theo phân cấp bảo đảm tiến độ, chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển và đầu tư xây dựng; đôn đốc các địa phương thực hiện công khai quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và nông thôn trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị Việt Nam. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện quy hoạch tại các địa phương và phổ biến, hướng dẫn các văn bản pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, quản lý kiến trúc.

c) Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn được Bộ Xây dựng phân công theo Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu, Kế hoạch tổng thể thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ban hành theo Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 13/4/2019 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng, quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt.

d) Thực hiện các công tác thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; chỉ đạo, đôn đốc công tác rà soát nâng cao chất lượng công tác quy hoạch theo Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh, đôn đốc các địa phương trong thực hiện hiệu quả Luật Kiến trúc và Định hướng kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đôn đốc các địa phương báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 07/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc nông thôn Việt Nam, tạo bản sắc và giữ gìn kiến trúc truyền thống.

e) Tiếp tục thực hiện thủ tục công nhận tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo đủ điều kiện thực hiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc. Hoàn thiện nền tảng cơ sở dữ liệu để nâng cao chất lượng Cổng

thông tin quy hoạch quốc gia và đảm bảo yêu cầu quản lý quy hoạch - kiến trúc tại Trung ương và địa phương. Chuẩn bị các điều kiện, cơ sở để xây dựng, triển khai kế hoạch tổng kết thi hành Luật Kiến trúc.

g) Tham gia các hoạt động theo chương trình của Ủy ban điều phối các dịch vụ ASEAN và Hội đồng Kiến trúc sư ASEAN. Tiếp tục triển khai các hoạt động của Ủy ban giám sát của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ kiến trúc trong ASEAN: Duy trì Đăng bạ Kiến trúc sư ASEAN Việt Nam; chia sẻ thông tin về đào tạo, hành nghề của kiến trúc sư Việt Nam với các nước thành viên ASEAN nhằm tạo cơ hội hợp tác giữa các cơ sở đào tạo, các tổ chức tư vấn kiến trúc và các kiến trúc sư trong ASEAN; phối hợp hỗ trợ công tác quản lý nhà nước về kiến trúc, quy hoạch.

h) Tiếp tục thực hiện dự án Hỗ trợ Kỹ thuật tăng cường năng lực quản lý Phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua xây dựng hệ thống thông tin quản lý quy hoạch và phát triển đô thị Việt Nam (UPIS).

3.2. Cục Phát triển đô thị chủ trì, phối hợp Vụ Quy hoạch - Kiến trúc, Cục Hạ tầng kỹ thuật và Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc các địa phương:

a) Tập trung triển khai Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng tại Quyết định số 143/QĐ-BXD ngày 08/3/2023 về thực hiện Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ và Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đôn đốc, phối hợp các Bộ ngành, địa phương và tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện báo cáo cấp có thẩm quyền.

b) Tổ chức triển khai hiệu quả Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 theo Kế hoạch thực hiện quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 28/QĐ-TTg ngày 05/01/2025; Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030 bảo đảm thống nhất với các quy hoạch, chương trình, kế hoạch có liên quan và tổ chức triển khai hiệu quả khi Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030 được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Gắn công tác phân loại đô thị với công tác sắp xếp đơn vị hành chính theo chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ.

c) Nghiên cứu, đề xuất Chương trình quốc gia về cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị và phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị giai đoạn 2026-2030; Đề án xây dựng, phát triển một số đô thị, khu đô thị ven biển hiện đại theo mô hình sinh thái, tăng trưởng xanh, thông minh gắn với phát triển khu du lịch bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu theo đúng lộ trình và có Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030.

d) Thực hiện hiệu quả Đề án phát triển đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030; Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030, trong đó thí điểm áp dụng Bộ tiêu chí đô thị thông minh, bộ chỉ số đô thị chống chịu với biến đổi khí hậu.

d) Trình Bộ ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về phát triển đô thị năm 2025. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực ASCN; Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án ODA; Đẩy mạnh công tác hỗ trợ các đô thị trong việc hợp tác với các đối tác nước ngoài về lĩnh vực phát triển đô thị.

3.3. Cục Hạ tầng kỹ thuật chủ trì, phối hợp Vụ Quy hoạch - Kiến trúc, Cục Phát triển đô thị và Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc các địa phương:

a) Tiếp tục nghiên cứu, rà soát xây dựng dự án Luật điều chỉnh nội dung về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang. Hoàn thiện các nội dung liên quan đến Dự thảo Nghị định, Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn (*nội dung về quy hoạch không gian ngầm, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật và cấm mốc theo quy hoạch*).

b) Hoàn thiện Điều chỉnh Định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2035 theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ để ký ban hành và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Định hướng. Xây dựng điều chỉnh Định hướng phát triển thoát nước đô thị, khu công nghiệp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong năm 2025. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Đề án Thành lập Công thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của hệ thống cấp nước.

c) Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, cho ý kiến đối với đề án quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật tại 05 thành phố trực thuộc Trung ương theo Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Kiểm tra, hướng dẫn, rà soát những bất cập, khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đã được cấp có thẩm quyền ban hành liên quan đến lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch giai đoạn 2021-2025; định hướng phát triển cấp, thoát nước đô thị và khu công nghiệp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành Giao thông vận tải; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn.

đ) Tiếp tục triển khai Đề án “An ninh kinh tế trong lĩnh vực cấp nước, thoát nước và xử lý chất thải rắn”. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 1 tỷ cây xanh. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP năm 2022 về tăng cường biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông, thực hiện kiểm tra công tác bảo đảm trật tự xây dựng đảm bảo an toàn giao thông tại một số địa phương. Thực hiện nhiệm vụ phân giới cấm mốc theo phân công của Chính phủ.

**4. Nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư xây dựng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình xây dựng. Cập nhật, điều chỉnh, bổ sung kịp thời các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức và giá xây dựng. Tăng cường kiểm tra, giám sát sau phân cấp, ủy quyền.**

4.1. Cục Quản lý hoạt động xây dựng chủ trì, phối hợp Vụ Pháp chế, Cục Kinh tế xây dựng, Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan, Sở Xây dựng các địa phương:

a) Tổ chức phổ biến, triển khai Nghị định và Thông tư quy định về hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp cho các địa phương trong việc thẩm định dự án, thiết kế, dự toán. Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương các giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quản lý đầu tư xây dựng; đề xuất sửa đổi, bổ sung ban hành các quy định của pháp luật.

b) Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách, giải pháp hiệu quả để nâng cao năng lực đội ngũ thiết kế, thi công xây lắp, quản lý xây dựng trong nước có khả năng tham gia sâu các dự án trọng điểm, công trình hiện đại, phức tạp, quy mô lớn như đường sắt cao tốc Bắc- Nam, các tuyến đường sắt kết nối với Trung Quốc và dự án điện hạt nhân.

c) Nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán xây dựng theo phân cấp. Tăng cường kiểm tra, giám sát sự tuân thủ, chấp hành quy định pháp luật của các địa phương, chủ thể tham gia hoạt động xây dựng.

d) Tiếp tục triển khai các hoạt động của Ủy ban giám sát của Việt Nam để thực hiện thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ kỹ thuật trong ASEAN theo chức năng, nhiệm vụ. Tham gia các hoạt động theo chương trình của Ủy ban điều phối các dịch vụ ASEAN và Hội đồng Kỹ sư ASEAN; tiếp tục thông báo để triển khai công tác đăng ký, cấp chứng chỉ kỹ sư ASEAN; công nhận tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng khi có đề nghị.

4.2. Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, các Sở Xây dựng địa phương:

a) Thực hiện kiểm tra theo kế hoạch đối với công trình do Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng; tăng cường kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đảm bảo quản lý chất lượng công trình và tuân thủ quy định về giải quyết thủ tục hành chính.

b) Chủ động nắm bắt thông tin về tình hình chất lượng, công tác quản lý chất lượng công trình tại các địa phương, Bộ, ngành để có hướng dẫn, xử lý kịp thời.

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; hướng dẫn các đơn vị lập hồ sơ, tổ chức thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và chứng chỉ Kiểm định viên theo quy định.

4.3. Cục Kinh tế xây dựng chủ trì, phối hợp Viện Kinh tế xây dựng:

a) Thực hiện đôn đốc việc công bố giá vật liệu xây dựng, đơn giá nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công, chỉ số giá xây dựng phục vụ công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng theo đúng quy định của pháp



luật; đôn đốc các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, UBND các địa phương về việc rà soát các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và định mức xây dựng.

b) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các định mức đã được Bộ Xây dựng ban hành nhưng chưa phù hợp hoặc còn thiếu cần sửa đổi, bổ sung; phối hợp với các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, địa phương tổ chức xây dựng định mức dự toán đặc thù của chuyên ngành, của địa phương có công nghệ thi công, điều kiện thi công, vật liệu xây dựng mới hoặc chưa có trong hệ thống định mức hiện hành. Xác định danh mục, kế hoạch và tổ chức thực hiện việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung các định mức xây dựng áp dụng cho các công trình, dự án trong thời gian tới.

c) Rà soát, hoàn thiện, bổ sung các định mức xây dựng; suất vốn đầu tư và giá xây dựng tổng hợp để phục vụ công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng để phục vụ các dự án trọng điểm như hệ thống đường bộ cao tốc, đường sắt đô thị, đường sắt cao tốc Bắc- Nam, các tuyến đường sắt kết nối với Trung Quốc và dự án điện hạt nhân tại Ninh Thuận.

d) Phối hợp với các địa phương để thu thập, đánh giá, đề xuất kịp thời các giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc xác định giá vật liệu xây dựng tại mỏ theo cơ chế đặc thù của Quốc hội và Chính phủ; rà soát, cho ý kiến đối với kết quả rà soát các định mức dự toán cần điều chỉnh, bổ sung thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng và danh mục các định mức chuyên ngành giao thông.

đ) Triển khai xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hướng dẫn thi hành Luật Giá năm 2023, Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024; ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn.

e) Nghiên cứu, đề xuất các nội dung quản lý chi phí bảo trì công trình xây dựng; làm rõ các nội dung chồng chéo trong các quy định về bảo trì công trình xây dựng và quy định về bảo trì, bảo dưỡng trong các sản phẩm dịch vụ công.

f) Theo dõi, xử lý các vấn đề liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng; hợp đồng xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ đối với các dự án, công trình khác (dự án Bệnh viện Bạch Mai, Việt Đức; dự án trụ sở Bộ Ngoại giao; dự án Nhà Quốc hội Lào) và các dự án giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia.

4.4. Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường chủ trì, phối hợp với các tổ chức khoa học công nghệ:

Thực hiện rà soát danh mục các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia ban hành tại Quyết định số 666/QĐ-BXD ngày 29/5/2020 và Quyết định số 843/QĐ-BXD ngày 12/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; danh mục các tiêu chuẩn Việt Nam tại Định hướng và Kế hoạch biên soạn, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia ngành xây dựng đến năm 2030 để nghiên cứu, biên soạn các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia theo kế hoạch được phê duyệt, trong đó tập trung thủ tục để ban hành Quy chuẩn về công trình dân dụng và hoàn thiện quy chuẩn về quy hoạch xây dựng.

#### 4.5. Viện Kinh tế xây dựng chủ trì:

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các định mức đã được Bộ Xây dựng ban hành nhưng chưa phù hợp hoặc còn thiếu. Tổ chức thực hiện Chương trình hướng dẫn Lộ trình áp dụng Mô hình thông tin công trình (BIM) trong hoạt động xây dựng.

### **5. Phát triển vật liệu xây dựng gắn với bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai.**

5.1. Vụ Vật liệu xây dựng chủ trì, phối hợp Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Viện Vật liệu xây dựng, Sở Xây dựng các địa phương:

a) Triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 26/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ xi măng, sắt thép và vật liệu xây dựng. Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý phát triển vật liệu xây dựng trong giai đoạn mới” trình Ban Bí thư.

b) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật Địa chất và Khoáng sản; Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Nghị định hướng dẫn Luật (sửa đổi) Luật Quy hoạch; Bộ Tài chính về chính sách thuế đối với các sản phẩm vật liệu xây dựng, chú ý thuế suất thuế xuất khẩu clanhke xi măng, đá ốp lát.

c) Tổng hợp tình hình thực hiện “Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050”, đề án “An ninh kinh tế lĩnh vực vật liệu xây dựng” và đề án “Phát triển các loại vật liệu xây dựng sử dụng cho các công trình ven biển và hải đảo”. Triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024 về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng và các quy định liên quan về quản lý chất lượng vật liệu xây dựng.

d) Tiếp tục nghiên cứu xây dựng chính sách đối với các sản phẩm, hàng hoá vật liệu xây dựng nhập khẩu số lượng lớn, đảm bảo tuân thủ quy định thương mại WTO; chính sách quản lý xuất khẩu xi măng và clanhke; rà soát các tiêu chuẩn, quy chuẩn để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường.

đ) Nghiên cứu, đề xuất các Đề án, Chương trình về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy phát triển các sản phẩm vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường; giải pháp chính sách đầu tư dự án sử dụng nhiệt khí thải để sản xuất điện tại các dây chuyền sản xuất clanhke xi măng; phát triển các loại vật liệu và cấu kiện cho công nghệ xây dựng nhà lắp ghép tại Việt Nam; tăng cường quản lý vật liệu xây dựng có sử dụng amiăng; khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy phát triển các sản phẩm cơ khí xây dựng.

e) Thúc đẩy nghiên cứu, phát triển các sản phẩm vật liệu xây dựng xanh,

tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, phát thải các-bon thấp, các loại vật liệu xây dựng, cấu kiện xây dựng sử dụng cho các công trình ven biển và hải đảo. Nghiên cứu, xây dựng các chương trình, đề án sử dụng vật liệu thay thế cát tự nhiên (cát nghiền, cát biển, tro, xỉ, thạch cao...).

5.2. Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Vật liệu xây dựng và các Cục, Vụ liên quan:

a) Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động ngành Xây dựng ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục triển khai nhiệm vụ được giao trong Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030.

b) Xây dựng, ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về kinh tế tuần hoàn sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

c) Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, bổ sung, lồng ghép các nội dung kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, ứng phó biến đổi khí hậu, nước biển dâng, thiên tai, dịch bệnh ... vào các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch xây dựng, hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, định mức kinh tế - kỹ thuật.

d) Đôn đốc các nhà máy xi măng triển khai nghiên cứu, lắp đặt thiết bị tận dụng nhiệt thừa khí thải lò nung trong các nhà máy xi măng để phát điện; xử lý rác thải để làm nhiên liệu thay thế; sử dụng nguyên liệu thay thế; hoàn thiện hệ thống pháp luật về kiểm kê khí nhà kính, kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của ngành xây dựng đến năm 2030.

**6. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử.**

6.1. Vụ Tổ chức cán bộ, Học viện Cán bộ quản lý đô thị và xây dựng, các Trường đại học thuộc Bộ:

a) Thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2022 - 2030; Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, nhất là cấp chiến lược có phẩm chất tốt, có bản lĩnh chính trị, tính chuyên nghiệp, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì công việc chung.

b) Nghiên cứu, xây dựng các chính sách phát triển đội ngũ doanh nhân ngành Xây dựng gắn với mục tiêu của Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ, Kế hoạch số 63-KH/BCSD ngày 05/11/2024 của Ban cán sự đảng Bộ Xây dựng về thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới, trong đó đề xuất, kiến nghị chính sách đột phá phát triển doanh nghiệp quy mô lớn, có vai trò dẫn dắt trong Ngành.

c) Xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân, trong đó khuyến khích doanh nhân ở tất cả các thành phần kinh tế tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về các vấn đề mới như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh,

quản trị kinh doanh hiện đại, kiến thức pháp luật, kinh nghiệm thực tiễn, xu hướng kinh doanh mới.

d) Tập trung đầu tư thỏa đáng để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới. Đẩy mạnh tự chủ giáo dục đại học, tăng đầu tư để tạo sự chuyển biến về chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, ưu tiên đầu tư phát triển một số ngành đào tạo quan trọng phù hợp với thị trường lao động, định hướng phát triển của Ngành.

6.2. Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Vật liệu xây dựng, các Viện nghiên cứu, Trường Đại học thuộc Bộ, Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc các địa phương:

a) Tiếp tục triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển ngành Xây dựng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngành Xây dựng đến năm 2030.

b) Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Tiếp tục đầu tư, đổi mới hoạt động của các tổ chức khoa học công nghệ, trường đại học. Đẩy mạnh các hoạt động về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

6.3. Trung tâm Thông tin, các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ và Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc các địa phương:

a) Tập trung triển khai ngay việc nghiên cứu, thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại Chương trình hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

b) Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại Nghị định số 111/2024NĐ-CP ngày 06/9/2024 của Chính phủ; nâng cấp Hệ thống thông tin báo cáo để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ; xây dựng nền tảng quản trị số tập trung ngành Xây dựng.

c) Đẩy mạnh việc thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và triển khai Kho dữ liệu dùng chung ngành Xây dựng. Tiếp tục triển khai ứng dụng thí điểm hệ thống thông tin địa lý (GIS) trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị Việt Nam. Phối hợp với các đơn vị, địa phương cập nhật thông tin, dữ liệu lên các hệ thống thông tin của Bộ Xây dựng.

d) Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Rà soát, cập nhật, bổ sung và triển khai thực hiện các nhiệm vụ

chuyển đổi số tại Đề án Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2024-2025, định hướng đến năm 2030.

### **7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm.**

Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan, Sở Xây dựng các địa phương:

a) Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực, trong hoạt động thanh tra, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong hoạt động thanh tra theo Văn bản số 626/TTg-V.I ngày 16/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai các đoàn Thanh tra theo Kế hoạch thanh tra 2025 và các đoàn thanh tra đột xuất (nếu có); chú trọng công tác tổng hợp báo cáo, đề xuất sửa đổi hoàn thiện chính sách pháp luật qua thanh tra; thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện đối với các kết luận thanh tra đã có hiệu lực thi hành đến nay chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa triệt để.

b) Tổ chức tuyên truyền phổ biến các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Xây dựng; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các cơ quan thanh tra để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, ngành Xây dựng.

c) Triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành luật và các nghị quyết, chỉ thị, chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; thực hiện công tác tiếp công dân theo định kỳ, tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; kiểm tra, rà soát, giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV.

d) Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch xác minh tài sản thu nhập năm 2025 của Bộ Xây dựng.

### **8. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nhất là trong quản lý tài chính - ngân sách nhà nước. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công**

8.1. Các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ:

a) Siết chặt hơn nữa kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện. Các đơn vị thực hiện rà soát việc phân công nhiệm vụ đúng người, đúng việc, đúng sở trường; khắc phục triệt để tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc, trì trệ, không dám chịu trách nhiệm.

b) Chấp hành nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Đề cao tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả của đội

ngũ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy dân chủ, nguyên tắc tập trung dân chủ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành.

c) Chủ động, tăng cường phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và cấp ủy, chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ. Thường xuyên đi cơ sở, nắm bắt tình hình thực tiễn, kịp thời tháo gỡ và đề xuất tháo gỡ vướng mắc, khó khăn của các địa phương, đơn vị liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngành.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách nhà nước. Quản lý chặt chẽ, tiết kiệm các khoản chi, bảo đảm trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các công trình sử dụng vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025.

8.2. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị hành chính, sự nghiệp:

a) Hoàn thành giao dự toán ngân sách, kế hoạch đầu tư công theo đúng thời hạn quy định. Quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách, tài chính, tài sản của các đơn vị hành chính, sự nghiệp công lập. Hoàn thành giao tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, giám sát.

b) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân theo kế hoạch đề ra, nhất là đối với các công trình, dự án quan trọng, cấp bách, hoàn thành trong năm 2025; quản lý chặt chẽ các khâu của đầu tư công; tăng cường quyết toán vốn đầu tư đối với các công trình, dự án hoàn thành; đẩy nhanh việc quyết toán vốn đầu tư dự án Nhà Quốc hội Lào. Tập trung xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 đảm bảo chất lượng và phát huy tối đa hiệu quả đầu tư.

**9. Hoàn thành việc tổ chức, sắp xếp bộ máy. Tập trung thực hiện Kế hoạch sắp xếp lại các doanh nghiệp do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu và đơn vị sự nghiệp công lập:**

9.1. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ:

a) Thực hiện quyết liệt, hoàn thành Đề án hợp nhất Bộ Xây dựng và Bộ Giao thông theo đúng yêu cầu của Chính phủ và Trung ương; điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong, bảo đảm hoạt động liên tục, thông suốt, không chồng chéo, trùng lặp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình sắp xếp bộ máy.

b) Hoàn thành các nhiệm vụ liên quan việc chuyển giao nguyên trạng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở y tế về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và địa phương nơi đơn vị trú đóng để quản lý theo Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 25/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Đổi mới, sắp xếp, nâng cao mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

9.2. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp Vụ Tổ chức cán bộ, các doanh nghiệp thuộc Bộ:

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch sắp xếp lại (tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu) doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 1479/QĐ-TT9 ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó phần đầu hoàn thành thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Viglacera - CTCP; triển khai các thủ tục thoái vốn tại Tổng công ty COMA; triển khai thủ tục cổ phần hóa Tổng công ty HUD.

b) Thực hiện nghiêm, đầy đủ các nhiệm vụ thuộc chức năng của chủ sở hữu đối với phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp. Xử lý các tồn tại về cổ phần hóa, quyết toán vốn nhà nước chuyển sang công ty cổ phần.

### **10. Tăng cường hợp tác, hội nhập kinh tế quốc tế; đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông.**

10.1. Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

a) Ký kết một số Thỏa thuận quốc tế: Biên bản Kỳ họp lần thứ 42 UBLCP Việt Nam - Cuba; Biên bản Kỳ họp lần thứ 13 UBLCP Việt Nam – An-giê-ri; Bản Ghi nhớ hợp tác giữa Bộ Xây dựng Việt Nam với 04 Bộ ngành và Cơ quan/tổ chức quốc tế: Bộ Đất đai, Hạ tầng và Giao thông Nhật Bản (MLIT); Bộ Xây dựng, Nhà ở và Dịch vụ công cộng Liên bang Nga; Chương trình định cư con người của Liên Hợp Quốc (UN-Habitat); Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB).

b) Theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành, doanh nghiệp hai bên tham gia thực hiện tốt các nội dung cam kết tại các Biên bản Kỳ họp của các UBLCP Việt Nam - Cuba, Việt Nam - An-giê-ri do Bộ trưởng là đồng Chủ tịch. Phối hợp với phía Cuba tổ chức Kỳ họp thứ 42 UBLCP Việt Nam - Cuba dự kiến vào Quý II năm 2025 tại Việt Nam; Thúc đẩy hợp tác với An-giê-ri trên các lĩnh vực tiềm năng; Phối hợp với phía An-giê-ri tổ chức Kỳ họp lần thứ 13 UBHH Việt Nam - An-giê-ri dự kiến vào Quý IV năm 2025 tại An-giê-ri.

c) Chủ động tham gia vào tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế theo lộ trình cam kết của Chính phủ và của Ngành; tích cực mở rộng và thúc đẩy quan hệ hợp tác song phương, đa phương; tạo điều kiện cho doanh nghiệp mở rộng hoạt động tìm kiếm cơ hội đầu tư ở nước ngoài. Triển khai kế hoạch thực hiện Hiệp định CPTPP, EVFTA trong lĩnh vực xây dựng; hoạt động hợp tác trong ASEAN và giữa ASEAN với các đối tác ngoài khối.

d) Tăng cường thúc đẩy hợp tác song phương và đa phương theo lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên của ngành Xây dựng. Tổ chức tốt đoàn ra của Bộ theo kế hoạch và đón tiếp và làm việc với các đoàn khách quốc tế để trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hỗ trợ tích cực cho công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế pháp luật, công cụ quản lý nhà nước ngành Xây dựng, xác định nội dung hợp tác tiềm năng, góp phần tăng cường hiệu quả công tác đối ngoại của Bộ Xây dựng.

e) Chủ động xây dựng kế hoạch, tiếp cận các đối tác, các nhà tài trợ, vận động thu hút tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật để xây dựng chương trình hợp tác ODA và vốn vay ưu đãi khác theo lĩnh vực ưu tiên, phục vụ các mục tiêu phát triển của ngành xây dựng.

10.2. Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

Thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về các hoạt động của Ngành và những vấn đề dư luận quan tâm.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Lãnh đạo Bộ Xây dựng**

1.1. Tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình hành động trong các lĩnh vực công tác và đơn vị được phân công phụ trách; chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động.

1.2. Kịp thời chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của các đơn vị; trường hợp cần giải quyết các vấn đề khó hoặc có liên quan đến lĩnh vực do Thứ trưởng khác phụ trách thì chủ động trao đổi, giải quyết hoặc báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

### **2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ**

2.1. Trước ngày 31/01/2025, trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình hành động và Phụ lục 1, 2 kèm theo, các đơn vị xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể để triển khai Chương trình hành động của Bộ, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

2.2. Tập trung, chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được phân công cho đơn vị trong Chương trình hành động, bảo đảm tiến độ, chất lượng; tổ chức giao ban hàng tháng để kiểm điểm tình hình thực hiện; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất giải pháp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh. Tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

2.3. Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính trước ngày 20 hàng tháng và 15 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

2.4. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các nhiệm vụ trọng tâm, các giải pháp thực hiện trong năm 2025, báo cáo Bộ trưởng, các Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực đồng thời gửi về Vụ Kế hoạch - Tài chính và Văn phòng Bộ trước ngày 10/11/2025 để tổng hợp chung.

### **3. Giám đốc Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố; Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội, Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh**

Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình hành động này và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể của đơn vị mình, trong đó xác định rõ mục tiêu,



nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, gửi báo cáo Bộ Xây dựng.

#### **4. Chánh Văn phòng Bộ**

Đưa nội dung kiểm điểm tình hình triển khai Chương trình hành động vào nội dung giao ban Bộ thường kỳ hàng tháng; phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động.

#### **5. Giám đốc Trung tâm Thông tin; Tổng biên tập Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng**

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Chương trình hành động này đến các đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành Xây dựng, các hội, hiệp hội, các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực của ngành Xây dựng và tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành.

#### **6. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình hành động này tại các phiên họp giao ban của Bộ. Tổng hợp, đánh giá báo cáo tình hình thực hiện hàng quý gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng cuối quý và cuối năm trước ngày 20/11/2025./.

Phụ lục 1

**CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025**


(Kèm theo Quyết định số: 58 /QĐ-BXD ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu Quốc hội giao	Mục tiêu phấn đấu của Chính phủ	Mục tiêu phấn đấu của ngành Xây dựng	Đơn vị chủ trì theo dõi, báo cáo
1	Tổng sản phẩm trong nước (GDP) ngành Xây dựng	%	7,9-8,1	10,7-15	10,7-15	Vụ KHTC
2	Tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc	%	45	45	45	Cục PTĐT
3	Diện tích nhà ở bình quân cả nước. Trong đó:	m <sup>2</sup> sàn/người		27	27	Cục QLN&TTBĐS
3.1	Diện tích nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị	m <sup>2</sup> sàn/người			28	
3.2	Diện tích nhà ở bình quân đầu người tại khu vực nông thôn	m <sup>2</sup> sàn/người			26	
4	Số lượng căn nhà ở xã hội hoàn thành	căn		trên 100.000	trên 100.000	Cục QLN&TTBĐS
5	Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%		95	95	Cục HTKT
6	Tỷ lệ hệ thống cấp nước đô thị lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn	%		50	50	Cục HTKT
7	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia	%		18	18	Cục HTKT

Phụ lục 2

**MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG CÁC LĨNH VỰC NGÀNH XÂY DỰNG NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số: 58 /QĐ-BXD ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)



TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Dự án Luật Cấp, thoát nước	Tháng 1	Cục HTKT	Vụ QHKT, Cục PTĐT, Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan
2	Dự án Luật Quản lý phát triển đô thị	Tháng 2	Cục PTĐT	Vụ QHKT, Cục HTKT, Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan
3	Nghị định quy định chi tiết Luật Thủ đô quy định về quản lý, sử dụng không gian ngầm	Tháng 4	Cục HTKT	Vụ QHKT, Cục PTĐT, Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan
4	Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	Tháng 4	Vụ QHKT	Cục HTKT, Cục PTĐT, Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan
5	Nghị định quy định chi tiết về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước tại đô thị và nông thôn	Tháng 4	Cục HTKT	Các đơn vị liên quan
6	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đối với quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ mà do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập	Tháng 4	Vụ QHKT	Các đơn vị liên quan

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
7	Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	Tháng 4	Vụ QHKT	Cục HTKT, Cục PTĐT, Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan
8	Thông tư quy định về định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn	Tháng 4	Viện KTXD	Cục KTXD và các đơn vị liên quan
9	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch đô thị và nông thôn (thay thế QCVN 01:2021/BXD)	Tháng 4	Viện QHĐTNTQG	Vụ KHCN và các đơn vị liên quan
10	Chương trình quốc gia về cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị và phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị giai đoạn 2026-2030	Tháng 11	Cục PTĐT	Các đơn vị liên quan
11	Đề án xây dựng, phát triển một số đô thị, khu đô thị ven biển hiện đại theo mô hình sinh thái, tăng trưởng xanh, thông minh gắn với phát triển khu du lịch bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu	Tháng 12	Cục PTĐT	Các đơn vị liên quan
12	Đề án thí điểm giao đất không thông qua đấu thầu cho doanh nghiệp nhà nước đầu tư phát triển nhà ở xã hội	Tháng 6	Cục QLN&TTBĐS	Các đơn vị liên quan
13	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Xây dựng quản lý (thay thế Quyết định số 162/QĐ-TTg ngày 31/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ)	Tháng 9	Vụ KHTC	Vụ KHCN&MT, các đơn vị liên quan